

Bản án số: 63 /2022/ HSST
Ngày: 07/12/ 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Phạm Đăng Khuyến và bà Đinh Thị Ngọc Lan
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Lê Thị Kim Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Giang N**, sinh năm 1996; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức P và bà Bùi Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Bị hại: Công ty TNHH Shopee Express, địa chỉ: Tầng 17, toà nhà SaiGon Centre, số 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Anh T, chức vụ Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền: Ông Vũ Thế G, sinh năm 1986; địa chỉ phố Phúc K, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (văn bản uỷ quyền ngày 18/4/2022); vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Lê Đức L, sinh năm 1996, trú tại xóm 3C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Đinh Xuân T, sinh năm 2005; trú tại phố 1A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Đinh Xuân T: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1972; trú tại: Phố 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Chị Đinh Thị Thu H, sinh năm 2003; trú tại: Phố 8, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Chị Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1990; trú tại: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Chị Đào Thị Hà Tr, sinh năm 1990; trú tại: Xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 2007; trú tại: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Phạm Văn T: Bà Ngô Thị G, sinh năm 1980; trú tại: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Công M, sinh năm 2002; trú tại: Xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Vũ Hoàng Q, sinh năm 2001; nơi ĐKNKTT: Số 44B/191 Lê Lợi, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi làm việc: Quán cắt tóc tại ngã tư, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Đinh Văn B, sinh năm 1997; trú tại xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1991; trú tại thôn T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn H, sinh năm 2000; trú tại: Xóm 3A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Lê Đức L, sinh năm 2000; trú tại: Xóm 4A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Quang H; chị Bùi Thị Q; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Giang N có giao kết hợp đồng lao động thử việc (hình thức hợp đồng là thư mời làm việc) với Công ty TNHH Shopee Express có trụ sở tại tầng 17, toà nhà SaiGon Centre, số 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn từ ngày 12/7/2021 đến ngày 09/9/2021 với công việc tiếp nhận, phân loại, quản lý hàng tại địa điểm kinh doanh của công ty ở xóm 3C, xã K, huyện Y và bàn giao cho các nhân viên đi giao hàng cho khách. Quá trình làm việc, công ty giao cho N quản lý 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Travelmate để phục vụ công việc. Hết thời hạn thử việc, do tình hình dịch bệnh Covid -19 giữa N và Công ty TNHH Shopee Express chưa ký kết hợp đồng lao động chính thức, tuy nhiên theo nguyện vọng Công ty vẫn để N làm việc tại địa điểm kinh doanh trên.

Ngày 13/11/2021 (vào thứ bảy, các nhân viên giao hàng nghỉ) do cần tiền tiêu sài nên N nảy sinh ý thức sẽ lấy các gói hàng COD (giao hàng có thu tiền) để trực tiếp đi giao, thu tiền của những người đã đặt hàng nhưng không nộp tiền cho công ty và lấy chiếc máy tính xách tay mà công ty đã giao cho N rồi nghỉ việc để chiếm đoạt. Tối ngày 13 và tối ngày 14/11/2021, N đến điểm kinh doanh của công ty chọn lấy 10 gói hàng COD trực tiếp đi giao cho khách hàng và thu tổng cộng số tiền 5.211.800 đồng, nhưng không nộp lại cho Công ty TNHH Shopee Express. Cụ thể:

- Tối ngày 13/11/2021, Nam đến Công ty lấy 03 gói hàng đi giao, thu tiền của khách hàng gồm:

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN01317759848B giao cho anh Lê Đức L, sinh năm 1996, trú tại xóm 3C, xã K, huyện Y; tiền thu là 266.500 đồng.

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN01791872238B giao cho anh Đinh Xuân T, sinh năm 2005; trú tại phố 1A, thị trấn Y, huyện Y; tiền thu là 348.000 đồng.

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN01969932421B giao cho chị Đinh Thị Thu

H, sinh năm 2003; trú tại phố 8, thị trấn Y, huyện Y; tiền thu là 229.500 đồng.

- Tối ngày 14/11/2021, Nam đến Công ty lấy 07 gói hàng đi giao, thu tiền của khách hàng gồm:

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN01144611038B giao cho chị Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1990; trú tại xóm T, xã K, huyện Y; tiền thu là 310.700 đồng.

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN01149588980B giao cho chị Đào Thị Hà Tr, sinh năm 1990; trú tại xóm C, xã K, huyện Y; tiền thu là 373.000 đồng.

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN0122125037A giao cho anh Phạm Văn T, sinh năm 2007; trú tại: xóm T, xã K, huyện Y; tiền thu là 441.000 đồng.

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN01268269575B giao cho anh Nguyễn Công M, sinh năm 2002; trú tại xóm C, xã K, huyện Y; tiền thu là 314.600 đồng.

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN01283281297B giao cho anh Vũ Hoàng Q, sinh năm 2001; địa chỉ nhà thuốc Minh P, xã K, huyện Y; tiền thu là 432.500 đồng.

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN01751503991B giao cho anh Đinh Văn B, sinh năm 1997; trú tại xóm T, xã K, huyện Y; tiền thu là 472.500 đồng.

Gói hàng có mã vận đơn SPXVN01910239947B giao cho chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1991; trú tại thôn T, xã K, huyện Y; tiền thu là 2.023.500 đồng.

Sáng ngày 15/11/2021, N đến điểm kinh doanh lấy chiếc máy tính xách tay Acer Travelmate mà công ty đã giao cho N rồi bỏ đi. N tắt máy điện thoại, không liên lạc với công ty. Ngày 17/11/2021, N cầm cố chiếc máy tính trên cho anh Hoàng Văn H, sinh năm 2000; trú tại xóm 3A, xã K vay số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn vay 07 ngày. Sau đó, N bỏ trốn lên thành phố Hà Nội, không về nhà và không liên lạc gì với công ty. Số tiền 5.211.800 đồng tiền thu của khách và 4.000.000 đồng tiền cầm cố máy tính N tiêu xài cá nhân hết. Quá thời hạn như đã thỏa thuận, N không đến trả tiền, lấy máy tính nên anh H đã bán chiếc máy tính cho một người khách (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) với giá 7.500.000 đồng. Ngày 06/4/2022, Công ty TNHH Shopee Express đã tố giác hành vi của Nguyễn Giang N tới cơ quan điều tra.

Ngày 27/4/2022, Hội đồng định giá tài sản huyện Y kết luận: Chiếc máy tính xách tay Acer Travelmate Nguyễn Giang N đã chiếm đoạt của Công ty TNHH Shopee Express có trị giá 19.817.600 đồng.

Ngày 10/6/2022, Hội đồng định giá tài sản huyện Y kết luận: Các tài sản trong 10 gói hàng COD Nguyễn Giang N đã lấy đem giao cho khách hàng lấy tiền có tổng giá trị 5.174.600 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không thu giữ tài sản, vật chứng gì.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Giang N đã tự nguyện bồi thường cho Công ty TNHH Shopee Express tổng số tiền 24.021.300 đồng. Đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Shopee Express và các anh, chị Hoàng Văn H, Phạm Văn T, Nguyễn Công M, Vũ Hoàng Q, Lê Đức L, Đinh Văn B, Đinh Xuân T, Trần Thị Huyền Tr, Đào Thị Hà Tr, Bùi Thị Thu H, Đinh Thị Thu H đều không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số 61/CT-VKSYK ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Giang N ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Giang N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Giang N với mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Giang N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Nói lời sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; lời khai của người bị hại và người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để khẳng định: Nguyễn Giang N là nhân viên thử việc của Công ty TNHH Shopee Express; với thời hạn từ ngày 12/7/2021 đến ngày 09/9/2021 N làm công việc tiếp nhận, phân loại, quản lý hàng tại địa điểm kinh doanh của công ty ở xóm 3C, xã K, huyện Y và bàn giao cho các nhân viên đi giao hàng cho khách. Quá trình làm việc, công ty giao cho N quản lý 01 chiếc máy tính xách tay để phục vụ công việc. Hết thời hạn thử việc nhưng do tình hình dịch bệnh Covid -19 giữa N và Công ty TNHH Shopee Express chưa ký kết hợp đồng lao động chính thức, tuy nhiên theo nguyện vọng Công ty vẫn để N làm việc tại địa điểm kinh doanh trên. N đã lợi dụng việc Công ty TNHH Shopee Express tín nhiệm giao cho quản lý chiếc máy tính xách tay để phục vụ công việc tiếp nhận và quản lý hàng tại địa điểm kinh doanh của công ty ở xóm 3C, xã K, huyện Y, do không có tiền chi tiêu N nảy sinh có ý định lấy 10 đơn hàng đi giao. Vào tối ngày 13,14/11/2021 N đã lấy 10 gói hàng COD để đi giao cho khách hàng và thu tổng số tiền 5.211.800 đồng, sau đó N lấy luôn chiếc máy tính xách tay Acer Travelmate, rồi đem cầm cố chiếc máy tính này cho anh H lấy 4.000.000 đồng, sau khi chiếm đoạt được tiền và máy tính N đã bỏ trốn ra Hà nội, N tắt máy điện thoại, không liên lạc với ai để chiếm đoạt tiền và máy tính của Công ty.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG ngày 27/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Y đã kết luận: Chiếc máy tính xách tay Acer Travelmate Nguyễn Giang N chiếm đoạt của Công ty TNHH Shopee Express có trị giá 19.817.600 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KLĐG ngày 28/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Y đã kết luận: Các tài sản trong 10 gói hàng COD Nguyễn Giang N đã lấy đem giao cho khách hàng lấy tiền có tổng giá trị

5.174.600 đồng.

Tại Điều 175 tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả.

.....”

Hành vi của N đã lợi dụng công việc của mình để chiếm đoạt giá trị 10 đơn hàng và chiếc máy tính được giao phục vụ công việc của Công ty và của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị là 25.029.400 đồng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của Công ty TNHH Shopee Express được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo N là người đã trưởng thành có đủ năng lực, nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành nghiêm pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tiền án tiền sự, song sau khi chiếm đoạt được số tiền 25.029.400 đồng thì bị cáo bỏ trốn không liên lạc được, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, đủ để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại là Công ty TNHH Shopee Express với tổng số tiền 24.029.400 đồng; đại diện hợp pháp của Công ty và các anh H, T, M, Q, L, B, T, chị H Tr, chị Hà Tr, chị H, chị H là người liên quan đều không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra công an huyện Y không thu giữ tài sản, vật chứng gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vấn đề khác: Bị cáo N đã cầm cố chiếc máy tính xách tay cho anh Hoàng Văn H để vay tiền, nhưng anh H không biết chiếc máy tính xách tay do N phạm tội mà có và anh Lê Đức L đã cho bị cáo N mượn chiếc xe mô tô 29M1-492.01 nhưng anh L không biết N sử dụng xe này đi giao hàng để chiếm đoạt tiền của Công ty, nên hành vi của anh H, anh L không có dấu hiệu hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo N là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Giang N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Giang N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Giang N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.